

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2025/DS-PT

Ngày: 10-12-2025

V/v Tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm hại

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thanh Hải

Bà Hoàng Ngọc Liễu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Thư ký TAND tỉnh Phú Thọ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ: Ông Phạm Văn Minh -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ - cơ
sở 3 xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2025/TLPT-DS ngày
21/10/2025 về việc Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, uy tín,
tài sản bị xâm hại.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 05/2025/DS-ST ngày 10/9/2025 của Tòa án
nhân dân khu vực 13 bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc
thẩm số 219/2025/QĐPT-DS ngày 18/11/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị N; Sinh ngày: 20/5/1963; Địa chỉ: Khu phố Y, xã
Y, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn có yêu cầu phản tố:

- Bà Đinh Thị N1; sinh ngày: 08/6/1964; địa chỉ: Xóm P, xã Y, tỉnh Phú Thọ

- Anh Phạm Ngọc D; sinh ngày: 26/6/1988; địa chỉ: Xóm P, xã Y, tỉnh Phú
Thọ *Người đại diện theo uỷ quyền của anh Phạm Ngọc D:* Bà Đinh Thị N1; sinh
ngày: 08/6/1964; địa chỉ: Xóm P, xã Y, tỉnh Phú Thọ

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị Kim D1; Sinh ngày:
26/12/1984; Địa chỉ: Khu phố Y, xã Y, tỉnh Phú Thọ

- *Người kháng cáo:* Bà Đinh Thị N1, anh Phạm Ngọc D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Bùi Thị N trình bày :

Khoảng 18h ngày 30/9/2023 bà cùng con dâu là Bùi Thị Kim D1 đi từ huyện L về huyện Y, khi đi qua xóm P đã vào nhà bà Đinh Thị N1 mục đích đòi tiền nợ xi măng mà trước đó con trai bà là Đinh Công T điều lái xe giao cho bà N1 nhưng bà N1 chưa trả và nói đã trả cho lái xe rồi. Quá trình nói chuyện bà N1 vắng tục chửi bậy với cháu D1 thì cháu D1 có nói “Cô nói thế là không được vì lái xe nhà cháu chỉ giao xi măng chứ cô chưa đưa tiền, để cháu gọi lái xe lên cô xác định xem có phải cô đưa tiền cho người này không”, thì bà N1 nổi khùng lên nói: “Tao trả tiền cho thằng lái xe mồm rộng, đi với thằng mặt tròn tròn, nhà tao thiếu đéo gì tiền” rồi xua đuổi chửi bới bà và chị D1 đồng thời dùng tay tát vào mặt chị D1, thấy vậy bà đứng lên nói “Cô không được quyền đánh con dâu tôi” chị D1 đứng dậy đi ra ngoài thì bà N1 đứng lên định đánh tiếp vì vậy bà đã đứng giữa ngăn lại, lúc này bà N1 đẩy bà ra thì bà cũng đẩy bà N1 ngăn không cho đánh chị D1, thấy thế con trai bà N1 là anh Phạm Ngọc D chạy đến vật và ngồi lên người chị D1 và cùng bà N1 đánh chị D1, bà đã dùng hết sức kéo anh D ra thì anh D bóp cổ bà vật xuống đất dẫm đá túi bụi, sự việc có Camera nhà bà N1 ghi lại toàn bộ, sau đấy hàng xóm đến can ngăn thì bà và chị D1 ra xe đi về thì anh D đuổi theo dẫm vào mắt trái bà và bà N1 tát vào mặt bà, hai bên tiếp tục chửi lẫn nhau.

Hậu quả khiến bà phải điều trị tại Bệnh viện huyện Y trong thời gian 07 ngày từ ngày 30/9/2023 đến ngày 06/10/2023, sau đó bà đã đi giám định thương tích và cơ quan chức năng kết luận bà tổn hại 02% sức khỏe.

Bà Bùi Thị N yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Đinh Thị N1 và anh Phạm Ngọc D có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bà tiền chi phí điều trị là 6.000.000đ và tiền tổn thất về tinh thần với mức 07 tháng lương cơ sở. Tiền mất thu nhập của bà N trong thời gian điều trị là 6 ngày từ ngày 01/10/2023 đến ngày 06/10/2023 x 350.000đ/ngày; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc bà N trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 6 ngày từ ngày 01/10/2023 đến ngày 06/10/2023 x 350.000đ/ngày; Tiền thuê xe đi giám định là 1.500.000đ; Tiền chi phí giám định sức khỏe: 1.000.000đ; Tiền xe đi lại khám tại Bệnh viện tỉnh H là 1.000.000đ; Tiền xe cộ đi lại khám tại Bệnh viện M là 1.000.000đ. Các khoản chi phí về thuốc men, và các khoản bồi thường khác theo quy định của pháp luật.

Về các nghĩa vụ theo yêu cầu phản tố của bà Đinh Thị N1 và anh Phạm Ngọc D, bà tự nguyện thanh toán giá trị dây chuyền bạc cho anh D là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

2. Bị đơn bà Đinh Thị N1 trình bày: Vào đầu tháng 6/2023 bà có mua nguyên vật liệu xây dựng để sửa lại nhà, tất cả các loại mặt hàng bà mua xuống là trả đủ tiền không thiếu bất kỳ ai một đồng nào. Vào trung tuần tháng 8 thì có nam thanh niên tên là T vào nhà bà để đòi tiền xi măng và nói là cách đây 03 tháng người chở thuê xi măng cho nhà T chở lên bán cho bà 0 tấn với giá tiền 1.200.000đ/tấn chưa trả tiền, bà liền nói là bà mua 04 tấn với giá tiền 1.270.000đ/tấn chứ không phải 1.200.000đ/tấn và đã trả cho người lái xe 5.080.000đ và bà cũng không quen ai nên không nợ và cũng không ai cho nợ, sau

03 lần T lên nhà bà và nghe bà giải thích thì T nói nay cháu lên để xác minh lại xem lái xe lấy tiền hay chưa chứ cháu không lên nhà bà nữa đâu.

Vào khoảng 18h ngày 30/9/2023 thì có 02 người phụ nữ cầm mũ bảo hiểm đi vào nhà bà nói là đi đòi tiền xi măng, thì bà nói tôi không quen biết, không điện thoại giao dịch gì sao lại đòi tiền, thì 02 người phụ nữ này nói là mẹ và vợ của T (người lên hỏi xi măng trước) hai bà khẳng định tôi mua xi măng chưa trả tiền thì tôi có nói hai bà có bằng chứng gì tôi mua xi măng không trả tiền không? thì hai bà nói là không có và bà giải thích đầy đủ như giải thích với T và mời hai bà về tôi không liên quan, từ nay đừng lên nữa thì hai bà bắt đầu chửi và nói bà ăn không, chị D1 chỉ tay vào mặt bà và nói bà chưa trả, thì bà đứng lên đẩy đuổi bà N và chị D1 về nhưng cả hai không về mà còn lôi kéo bà, con dâu bà thấy thế đứng lên can ngăn, khi đẩy con trai bà là anh D bảo bà N và chị D1 về nhưng không về mà còn xô đẩy tỵ ngã cháu bà, thấy vậy anh D mới kéo bà N và chị D1 ra nhưng cả hai không ra mà đứng lôi kéo, trượt chân và cùng ngã, khi anh D chưa đứng dậy được thì bị chị D1 dùng mũ bảo hiểm đánh ra sức đánh vào đầu, bà N đứng đằng sau ôm cổ anh D cào cấu và giật đứt sợi dây chuyền bạc làm 02 đoạn (còn sót lại đoạn ngắn), sau đó có người vào can ngăn thì bà N và chị D1 ra cửa tiếp tục chửi bới và đe dọa mẹ con bà ra đường sẽ đập chết, làm ảnh hưởng đến tinh thần của bà. Sau khi sự việc xảy ra bà không đi khám hoặc điều trị ở đâu mà ảnh hưởng về tinh thần và mệt mỏi nên tự nằm ở nhà điều trị, đến ngày 18/12/2023 thì bà đi khám tại bệnh viện H nhưng không kiểm tra ra bệnh gì, không có hồ sơ bệnh án.

Theo đơn phản tố, quá trình giải quyết vụ án bà Đinh Thị N1 yêu cầu Tòa án giải quyết: Bác bỏ toàn bộ nội dung khởi kiện của bà Bùi Thị N, yêu cầu bà Bùi Thị N có nghĩa vụ bồi thường tổn thất về thể chất, tinh thần và danh dự tổng số tiền cho bà Đinh Thị N1 là 30.000.000đ. Tại phiên tòa sơ thẩm bà rút một phần yêu cầu phản tố theo đó rút số tiền yêu cầu bồi thường còn 25.000.000đ bao gồm: Tiền bồi thường danh dự là 10.000.000đ, tiền bồi thường về tinh thần là 12.000.000đ, tiền bồi thường về sức khỏe là 3.000.000đ.

3. Bị đơn anh Phạm Ngọc D trình bày: Vào khoảng 18h ngày 30/9/2023 khi anh đang ngồi sửa chữa xe máy cho khách tại nhà thì có 02 người phụ nữ xưng tên là N và D1 đi vào bàn ngồi uống nước nơi mẹ anh là bà Đinh Thị N1 đang ngồi nói là đi đòi tiền xi măng, hai bên nói dăm ba câu rồi thấy to tiếng qua lại với nhau sau đó bà N1 nói mời hai bà về nhưng bà N và chị D1 không về mà đứng lôi kéo thì vợ anh có la to lên và vào can ngăn, thấy vậy anh đi đến can ngăn và đứng vào giữa nhưng bà N vẫn lôi kéo làm con gái anh suýt ngã, thấy vậy bà N1 đẩy bà N ra và chặn được con gái anh, hoảng sợ anh đẩy và kéo bà N và chị D1 ra về, sau đó do bà N và chị D1 giật mạnh nên trượt chân ngã, lúc này chị D1 nằm dưới đất dùng mũ bảo hiểm đánh vào mặt anh, bà N đằng sau ôm cổ giật tóc và cào cấu vào mặt anh đồng thời giật đứt sợi dây chuyền bạc dài 72cm, phần đứt còn lại dài 21 cm, do bà N đằng sau giật mạnh mất đà ngã nên kéo theo cả anh ngã theo, sau đó có hàng xóm vào can ngăn và kéo ra ngoài thì bà N và chị D1

vẫn chửi bới thậm tệ, sau sự việc xảy ra làm ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần của anh nhưng anh không đi khám ở đâu tự mua thuốc uống điều trị.

Theo đơn phản tố, quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Ngọc D và người đại diện theo uỷ quyền của anh D yêu cầu Tòa án giải quyết: Bác bỏ toàn bộ nội dung khởi kiện của bà Bùi Thị N, yêu cầu bà Bùi Thị N có nghĩa vụ bồi thường tổn thất về thể chất, tinh thần và danh dự, tài sản và tiền thuê xe đi lấy hàng tổng số tiền cho anh Phạm Ngọc D là 30.800.000đ bao gồm các khoản sau: Tiền bồi thường về tài sản bị xâm hại là 01 dây chuyền bạc bị đứt là 4.000.000đ; Tổn thất tinh thần và uy tín của cửa hàng là 20.000.000đ, T1 thuốc điều trị là 1.000.000đ; Tiền thuê 03 chuyến xe ô tô đi Ninh Bình lấy hàng sửa chữa xe máy vì bị bà N và chị D1 đe dọa anh D lo sợ nên phải thuê xe ô tô đi là 1.800.000đ; Tiền thuê 05 chuyến xe ô tô đi huyện N lấy hàng sửa chữa xe máy và đưa con đi khám bệnh là vì bị bà N và chị D1 đe dọa tôi lo sợ nên phải thuê xe ô tô đi là 1.500.000đ; T1 thuê xe ô tô đi lấy hàng trong địa bàn huyện Y nhiều lần tổng là 2.500.000đ. Tại phiên toà hôm nay đề nghị được rút một phần yêu cầu bồi thường cụ thể yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 25.000.000đ bao gồm cả 2.000.000đ tiền giá trị tài sản là sợi dây chuyền bạc do bà N tự nguyện thanh toán trả, các khoản mục yêu cầu bồi thường như liệt kê ở trên.

4. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Kim D1 trình bày: Ngày 30/9/2023 chị cùng mẹ chồng là bà Bùi Thị N đến nhà bà Đinh Thị N1 để đòi tiền 05 tấn xi măng do bà N1 mua xi măng của chồng chị nhưng không đưa ra được bằng chứng gì đã thanh toán, quá trình nói chuyện bà N1 nói đã trả tiền cho lái xe rồi thì chị nói để chị gọi lái xe nhà chị lên để làm rõ, hai bên đôi co với nhau thì tự nhiên bà N1 nói to lên là sao mày chỉ tay vào mặt tao rồi dùng tay tát vào mặt chị nhưng chị tránh được thì bà N đứng dậy nói “bà không được quyền đánh con tôi” chị đứng dậy đi ra ngoài thì bà N1 lao vào đánh chị và lôi lại, chị bị bà N1 tóm tóc lôi ngã thì anh D ngồi lên người tóm tóc ghi đầu xuống đất đánh, bà N lúc này vào lôi anh D ra thì bị anh Dương V ra đánh, sau đó được hàng xóm đến can ngăn chị và bà N ra xe định đi về thì bị bà N1 và anh D đuổi theo đánh vào mặt và mắt rồi được hàng xóm can ngăn chị và bà N ra về.

Tại bản án sơ thẩm số 05/2025/DS-ST ngày 10/9/2025 của Tòa án nhân khu vực 17 - Phú Thọ quyết định: Căn cứ Điều 147, Điều 212, 213, 235 và 246, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ các Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 586, Điều 587, Điều 589, Điều 590, Điều 592 của Bộ luật dân sự, Căn cứ các Điều 2, Điều 3, Điều 6, Điều 7, Điều 9; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Căn cứ điểm d,đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15, Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị N: Buộc anh Phạm Ngọc D, bà Đinh Thị N1 phải liên đới bồi thường cho bà Bùi Thị N tổng số tiền là 15.812.600 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm mười hai nghìn sáu trăm đồng) bao gồm các khoản: Chi phí nằm viện và khám chữa bệnh số tiền 1.312.600đ, tiền

vé xe khách 04 lượt 400.000đ, tiền mất thu nhập 1.200.000đ, tiền mất thu nhập của người chăm sóc 1.200.000đ, tiền tổn thất về tinh thần 11.700.000đ; Trong đó nghĩa vụ bồi thường cụ thể: - Anh Phạm Ngọc D phải bồi thường cho bà Bùi Thị N số tiền là 7.906.300 đồng (Bảy triệu, chín trăm linh sáu nghìn ba trăm đồng). Bà Đinh Thị N1 phải bồi thường cho bà Bùi Thị N số tiền là 7.906.300 đồng (Bảy triệu, chín trăm linh sáu nghìn ba trăm đồng).

2. Không chấp nhận các yêu cầu sau của bà Bùi Thị N: Tiền giám định sức khỏe số tiền 1.000.000đ, tiền thuê xe đi giám định sức khỏe số tiền 1.500.000đ, tiền thuê xe đi khám tại Bệnh viện tỉnh M số tiền 1.000.000đ, tiền thuê xe đi khám tại Bệnh viện tỉnh H số tiền 1.000.000đ.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố ngày 26/02/2025 của anh Phạm Ngọc D về việc yêu cầu bà Bùi Thị N bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền được chấp nhận là 2.340.000đ.

Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc bà Bùi Thị N tự nguyện hỗ trợ giá trị tài sản là sợi dây chuyền bạc bị đứt của anh Phạm Ngọc D, cụ thể: Bà Bùi Thị N có trách nhiệm thanh toán cho anh Phạm Ngọc D số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Tổng cộng các khoản theo yêu cầu phản tố của anh Phạm Ngọc D được chấp nhận là 4.340.000đ (Bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) Không chấp nhận đối với yêu cầu phản tố ngày 26/02/2025 của anh Phạm Ngọc D về việc yêu cầu bà Bùi Thị N bồi thường các khoản gồm tiền thuốc điều trị là 1.000.000đ. Tiền thuê 03 chuyến xe ô tô đi Ninh Bình lấy hàng là 1.800.000đ; Tiền thuê 05 chuyến xe ô tô đi huyện N lấy hàng sửa chữa xe máy và đưa con đi khám bệnh là 1.500.000đ; T1 thuê xe ô tô đi lấy hàng trong địa bàn huyện Y nhiều lần tổng là 2.500.000đ, tiền tổn thất về tinh thần.

Đối trừ nghĩa vụ anh Phạm Ngọc D còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Bùi Thị N số tiền là: 7.906.300 đồng - 4.340.000 đồng = 3.566.300đ (Ba triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm đồng).

4. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố ngày 26/02/2025 của bà Đinh Thị N1 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm hại cụ thể số tiền tổn thất về tinh thần được chấp nhận là: 2.340.000đ. Không chấp nhận đối với yêu cầu bồi thường về sức khỏe bị xâm hại là 3.000.000đ, bồi thường tiền bồi thường danh dự là 10.000.000đ.

Đối trừ nghĩa vụ bà Đinh Thị N1 còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Bùi Thị N số tiền là: 7.906.300 đồng - 2.340.000 đồng = 5.566.300đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng và thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/9/2025, bị đơn bà Đinh Thị N1 và anh Phạm Ngọc D kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo, các đương sự nguyên đơn và bị đơn đã tự nguyện thoả thuận giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

Phản quyết định của bản án sơ thẩm đã quyết định:

Đối trừ nghĩa vụ anh Phạm Ngọc D còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Bùi Thị N số tiền là: 7.906.300 đồng - 4.340.000 đồng = 3.566.300đ (Ba triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm đồng).

Đối trừ nghĩa vụ bà Đinh Thị N1 còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Bùi Thị N số tiền là: 7.906.300 đồng - 2.340.000 đồng = 5.566.300đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền anh Phạm Ngọc D và bà Đinh Thị N1 còn phải bồi thường cho bà Bùi Thị N là 9.132.000.600đ, nay thống nhất tổng số tiền anh Phạm Ngọc D và bà Đinh Thị N1 còn phải bồi thường cho bà Bùi Thị N là 9.000.000.600đ,

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Tại phiên tòa, Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ra bản án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm số 05/2025/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17- Phú Thọ, công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 10/9/2025 Tòa án nhân dân khu vực 17 - Phú Thọ xét xử vụ án, bà N1, anh D làm kháng cáo (dấu bưu điện đề ngày 26/10/2025). Căn cứ khoản 2 Điều 147 Bộ luật Dân sự quy định về thời điểm bắt đầu thời hạn như sau: "*Khi thời hạn được xác định bằng ngày, tuần, tháng, năm thì ngày đầu tiên của thời hạn không được tính mà tính từ ngày tiếp theo liền kề ngày được xác định*" Do đó đơn kháng cáo trong hạn luật định, hợp lệ, nên được chấp nhận để xem xét.

Người kháng cáo anh Phạm Ngọc D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tại phiên tòa có đề nghị xét xử vắng mặt, làm giấy ủy quyền cho bà N1 tham gia phiên tòa. Người không kháng cáo nhưng có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc kháng cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Tại phiên tòa phúc thẩm: Các đương sự trong vụ án: Nguyên đơn bà Bùi Thị N và bị đơn bà Đinh Thị N1 và anh Phạm Ngọc D đã tự nguyện thoả thuận giải quyết toàn bộ vụ án với nội dung:

Phản quyết định của bản án sơ thẩm đã quyết định:

Đối trừ nghĩa vụ anh Phạm Ngọc D còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Bùi Thị N số tiền là: 7.906.300 đồng - 4.340.000 đồng = 3.566.300đ (Ba triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm đồng).

Đối trừ nghĩa vụ bà Đinh Thị N1 còn phải tiếp tục bồi thường cho bà Bùi Thị N số tiền là: 7.906.300 đồng - 2.340.000 đồng = 5.566.300đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền anh Phạm Ngọc D và bà Đinh Thị N1 còn phải bồi thường cho bà Bùi Thị N là 9.132.000đ, nay thống nhất tổng số tiền anh Phạm Ngọc D và bà Đinh Thị N1 còn phải bồi thường cho bà Bùi Thị N là 9.000.000đ,

Nhận thấy: Thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm ra bản án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm số 05/2025/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17- Phú Thọ, công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

2.3. Nghĩa vụ chịu án phí:

Theo khoản 5. Điều 29 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Trường hợp các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm thì đương sự kháng cáo phải chịu toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm, về án phí dân sự sơ thẩm, nếu các đương sự tự thỏa thuận được với nhau thì các đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì Tòa án xác định lại án phí dân sự sơ thẩm theo nội dung thỏa thuận về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm.

Xác định về án phí như sau: Anh Phạm Ngọc D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Bà Đinh Thị N1 là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự:

1. Sửa bản án sơ thẩm 05/2025/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17- Phú Thọ, cụ thể:

1.1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự. giữa nguyên đơn: Bà Bùi Thị N; địa chỉ: Khu phố Y, xã Y, tỉnh Phú Thọ và bị đơn: Bà Đinh Thị N1, anh Phạm Ngọc D; địa chỉ: Xóm P, xã Y, tỉnh Phú Thọ:

Bà Đinh Thị N1, anh Phạm Ngọc D phải bồi thường cho bà Bùi Thị N tổng số tiền là 9.000.000 (chín triệu đồng), số tiền này bà Đinh Thị N1 đã trả toàn bộ cho bà Bùi Thị N tại phiên tòa vào ngày 10/12/ 2025 (đã thực hiện xong).

1.2. Nghĩa vụ chịu án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Anh Phạm Ngọc D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đinh Thị N1 được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm.

2. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 10/12/2025.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Phú Thọ
- TAND khu vực 17- Phú Thọ
- VKSND khu vực 17 - Phú Thọ
- Phòng THADS khu vực 17- Phú Thọ
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Tuấn